

NGHỊ QUYẾT

Quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 87/2025/QH15;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 57/2024/QH15, Luật số 90/2025/QH15;

Căn cứ Pháp lệnh Quản lý thị trường số 11/2016/UBTVQH13 được sửa đổi, bổ sung bởi Pháp lệnh số 01/2018/UBTVQH14;

Căn cứ Nghị định số 33/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;

Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Xét Tờ trình số 13880/TTr-UBND ngày 19 tháng 8 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết Quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp;

Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường thuộc Sở Công thương tỉnh Lâm Đồng.

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định chế độ mua sắm, thủ tục cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục

Quản lý thị trường thuộc Sở Công Thương tỉnh Lâm Đồng (sau đây viết tắt là Chi cục Quản lý thị trường) theo quy định tại khoản 4 Điều 11 Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27/5/2022 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Pháp lệnh Quản lý thị trường được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 5 Điều 1 Nghị định số 241/2025/NĐ-CP.

2. Đối tượng áp dụng

- a) Chi cục Quản lý thị trường;
- b) Công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường;
- c) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc mua sắm, cấp phát phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục của công chức lực lượng Quản lý thị trường.

Điều 2. Chế độ mua sắm

1. Việc mua sắm phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục Quản lý thị trường thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu và các quy định pháp luật có liên quan.

2. Tiêu chuẩn, niên hạn, mẫu mã và quy cách thực hiện theo quy định tại Nghị định số 33/2022/NĐ-CP ngày 27 tháng 5 năm 2022 của Chính phủ được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 241/2025/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ.

Điều 3. Thủ tục cấp phát

1. Các phòng, Đội Quản lý thị trường trực thuộc Chi cục Quản lý thị trường căn cứ tiêu chuẩn, đối tượng, số lượng và niên hạn cấp phát theo quy định của pháp luật, lập danh sách và văn bản đề nghị cấp phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục gửi Chi cục Quản lý thị trường.

Trường hợp cấp thay thế do bị hỏng, bị mất hoặc do thay đổi chức vụ lãnh đạo, ngạch công chức, văn bản đề nghị phải nêu rõ lý do và trường hợp cấp thay thế.

2. Chi cục Quản lý thị trường kiểm tra đối tượng, tiêu chuẩn, số lượng, niên hạn và lý do đề nghị cấp thay thế; tổng hợp nhu cầu và thực hiện cấp phát theo quy định.

3. Việc cấp phát phải được lập danh sách, có ký nhận và được Chi cục Quản lý thị trường theo dõi, quản lý theo quy định.

Điều 4. Kinh phí thực hiện

Kinh phí mua sắm phù hiệu, cờ hiệu, cấp hiệu, biển hiệu và trang phục đối với công chức làm việc tại Chi cục Quản lý thị trường được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước được cấp có thẩm quyền giao hằng năm hoặc từ các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này

theo quy định của pháp luật.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc triển khai, thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 05 tháng 10 năm 2026.

2. Trong quá trình thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được viện dẫn tại Nghị quyết này được sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế thì áp dụng theo các văn bản quy phạm pháp luật sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế đó.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Lâm Đồng khóa XI, Kỳ họp thứ 6 (kỳ họp chuyên đề) thông qua ngày 24 tháng 9 năm 2026.! Nal

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Bộ: Công Thương, Tài chính;
- Cục Kiểm tra văn bản và Tổ chức THPL - Bộ Tư pháp;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- UBND tỉnh;
- BTT UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đại biểu HĐND tỉnh Khóa XI;
- VP: TU, ĐDBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, đặc khu;
- Báo và Phát thanh, truyền hình Lâm Đồng;
- Trung tâm Thông tin và Hội nghị tỉnh;
- Trung tâm Đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tỉnh;
- Trung tâm LT và DVVL tỉnh;
- Trang TTĐT cơ quan (đăng tải);
- Lưu: VT, HS kỳ họp.



CHỦ TỊCH

Lưu Văn Trung